

Bản án số: **290/2022/DS-ST**

Ngày: **22/8/2022.**

V/v: Tranh chấp hợp đồng
sử dụng thẻ tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phúc.
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Đức Hùng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 7 năm 2022 và ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4140/2022/QĐXXST-DS ngày 5 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 4839/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMC Sài Gòn Thương Tín;

Địa chỉ: số A đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thị Thanh T, sinh năm 1982, theo giấy ủy 224/2022/UQ-CNSG ngày 05/7/2022 (bà T có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Lê Viết H – (Vắng mặt);

Địa chỉ: số A đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thương Tín có bà Đoàn Thị Thanh T đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

- Ngày 28/09/2018, Ông Lê Viết H có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín [Chi nhánh Sài Gòn – PGD Cống Quỳnh (gọi tắt là Ngân hàng)] Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy

đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành) và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng loại thẻ JCB – số thẻ 356481-1800 (các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) Căn cứ thu nhập của ông Lê Viết H tại thời điểm cấp thẻ. Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng), với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Lê Viết H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 208.800.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Lê Viết H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 167.154.874 đồng (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) rồi ngưng không tiếp tục thanh toán. Ngân hàng đã nhiều lần gửi thư nhắc nhở và thư mời làm việc nhưng ông H không đến làm việc với Ngân hàng và không có thiện chí trả nợ. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán (theo Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ vào ngày 22/09/2019 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (theo Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tính đến ngày 22/8/2022, ông Lê Viết H còn nợ tổng số tiền **135,851,449** đồng, cụ thể như sau: loại thẻ Visa JCB – 356481-1800, số nợ gốc: 56.811.022 đồng; lãi quá hạn 79.040.427 đồng; dư nợ 135.851.449 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu chín trăm ba mươi một nghìn hai trăm bốn mươi lăm đồng).

Ngoài ra, vào ngày 07/11/2018, ông Lê Viết H có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (chi nhánh Sài Gòn – PGD Cống Quỳnh), với nội dung: Hợp đồng tín dụng số LD1831100368 ngày 07/11/2018 vay tín chấp. Số tiền vay: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay. Vay tiêu dùng. Thời hạn vay: 60 tháng. Thời điểm trả hết nợ: 07/11/2023. Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân đầu tiên đến nay ông Lê Viết H đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi khoản 38.071.784 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày 30/08/2019 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 22/8/2022, ông Lê Viết H còn nợ tổng cộng là 226.885.456 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc là 130.000.000 đồng; lãi trong hạn 49.415.274 đồng; lãi quá hạn 38.648.527 đồng; phí phạt 8.821.655 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần gửi thông báo nhắc nợ yêu cầu ông H có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông H trả nợ. Tuy nhiên, ông H vẫn chưa thanh toán khoản nợ quá hạn cho Ngân hàng.

Từ những căn cứ trên, Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu Bị đơn là ông Lê Viết H phải trả ngay cho Ngân hàng cả hai khoản nợ nêu trên tạm tính đến ngày 22/08/2022 là **362.736.905** đồng (Ba trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm lẻ năm đồng). Ông Lê Viết H có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày **22/08/2022** cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Ngoài ra, bên Nguyên đơn buộc ông Lê Viết H chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, phí thi hành án, chi phí phát sinh liên quan.

* Bị đơn là ông Lê Viết H đã được Tòa án thực hiện tổng đạt các văn bản tố tụng từ khi thụ lý vụ án, hòa giải, thông báo giao nộp chứng cứ (nếu có), thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải... Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông H đều vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu.

Nguyên đơn có đơn đề nghị ghi ngày 05 tháng 7 năm 2022 yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn không có yêu cầu phản tố và vắng mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến như sau:**

1. Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm, nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

2. Về nội dung: Căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín) được giao kết ngày 28/09/2018; Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nợ được giao kết ngày 07/11/2018 và hợp đồng tín chấp sử dụng thẻ ngày 07/11/2018; các Bảng tóm tắt sao kê với khách hàng Lê Viết H của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín, tổng khoản nợ của cả hai khoản cả hai khoản vay nêu trên tạm tính đến ngày 22/08/2022 là **362.736.905** đồng (Ba trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm lẻ năm đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ dù đã được ngân hàng nhiều lần nhắc nhở nhưng ông H vẫn không tiếp tục thanh toán. Do đó, nay Nguyên đơn khởi kiện buộc ông H phải thanh toán tổng hai khoản nợ nêu trên tạm tính đến ngày 22/8/2022 là **362.736.905** đồng (Ba trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm lẻ năm đồng). Trong đó: loại thẻ Visa JCB – 356481-1800, số nợ gốc: 56.811.022 đồng; lãi quá hạn 79.040.427 đồng; dư nợ 135.851.449 đồng và loại thẻ LD1831100368 ngày 07/11/2018 nợ tổng cộng là 226.885.456 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc là 130.000.000 đồng; lãi trong hạn 49.415.274 đồng, lãi quá hạn 38.648.527 đồng; phí phạt 8.821.655 đồng và ông Lê Viết H có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày **22/08/2022** cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Ngoài ra, bên Nguyên đơn buộc ông Lê Viết H chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, phí thi hành án, chi phí phát sinh liên quan là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở các chứng cứ hiện có, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có đơn khởi kiện ông Lê Viết H yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ phát sinh từ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự. Bị đơn là Lê Viết H có cư trú tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Ngày 05 tháng 07 năm 2022, Nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt tại các phiên tòa xét xử vụ án, do đó Tòa án xét xử vắng mặt Nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3]. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng, từ khi thụ lý vụ án, hòa giải, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải...Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng đều vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt Bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành) và sử

dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng loại thẻ JCB – số thẻ 356481-1800 (các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng), với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Lê Viết H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 208.800.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Lê Viết H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 167.154.874 đồng (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) rồi ngưng không tiếp tục thanh toán. Ngân hàng đã nhiều lần gửi thư nhắc nhở và thư mời làm việc nhưng ông H không đến làm việc với Ngân hàng và không có thiện chí trả nợ. Do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán (theo Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thì vào ngày 22/09/2019 và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (theo Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Tính đến ngày 22/8/2022, ông Lê Viết H còn nợ tổng số tiền **135.851.449** đồng, cụ thể như sau: loại thẻ Visa JCB – 356481-1800, số nợ gốc: 56.811.022 đồng; lãi quá hạn 79.040.427 đồng; dư nợ 135.851.449 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu chín trăm ba mươi một nghìn hai trăm bốn mươi lăm đồng).

Đồng thời, vào ngày 07/11/2018, ông Lê Viết H tiếp tục ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín để mở thẻ tín dụng số LD1831100368 ngày 07/11/2018 vay tín chấp. Số tiền vay: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay. Vay tiêu dùng. Thời hạn vay: 60 tháng. Thời điểm trả hết nợ: 07/11/2023. Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân đầu tiên đến nay ông Lê Viết H đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi khoản 38.071.784 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày 30/08/2019 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 22/8/2022, ông H còn nợ tổng cộng là 226.885.456 đồng (Trong đó: Dư nợ gốc là 130.000.000 đồng; lãi trong hạn 49.415.274 đồng, lãi quá hạn 38.648.527 đồng; phí phạt 8.821.655 đồng). Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Lê Viết H thanh toán toàn số nợ gốc của cả hai hợp đồng và tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 22/08/2022 bao gồm: là **362.736.905** đồng (Ba trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm lẻ năm đồng). Trong đó: loại thẻ Visa JCB – 356481-1800, số nợ gốc: 56.811.022 đồng; lãi quá hạn 79.040.427 đồng; dư nợ 135.851.449 đồng và loại thẻ LD1831100368 ngày 07/11/2018 nợ tổng cộng là 226.885.456 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc là 130.000.000 đồng; lãi trong hạn 49.415.274 đồng, lãi quá hạn 38.648.527 đồng; phí phạt 8.821.655 đồng và ông Lê Viết H có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày **22/08/2022** cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Ngoài ra, bên Nguyên đơn buộc ông Lê Viết H chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, phí thi hành án, chi phí phát sinh liên quan. Xét, Việc ký kết các hợp đồng tín dụng nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng pháp luật về hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (theo bảng sao kê) nên Nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về yêu cầu tính lãi: Căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành) và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng loại thẻ JCB – số thẻ 356481-1800 (các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng và ngày 07/11/2018, ông Lê Viết H tiếp tục ký kết với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín để mở thẻ tín dụng số LD1831100368 ngày 07/11/2018 vay tín chấp. Số tiền vay: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay. Vay tiêu dùng. Quá trình vay ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mặc

dù phía Nguyên đơn nhiều lần nhắc nhở nhưng ông H không thanh toán. Do đó, nguyên đơn căn cứ vào các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng buộc bị đơn phải trả lãi theo thỏa thuận tam tính đến ngày 22/8/2022 cụ thể: loại thẻ LD1831100368 ngày 07/11/2018 ông H còn nợ tổng cộng là 226.885.456 đồng (Trong đó: Dư nợ gốc là 130.000.000 đồng; lãi trong hạn 49.415.274 đồng, lãi quá hạn 38.648.527 đồng; phí phạt 8.821.655 đồng); loại thẻ Visa JCB – 356481-1800, số nợ gốc: 56.811.022 đồng; lãi quá hạn 79.040.427 đồng; dư nợ 135.851.449 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[6]. Từ những nhận định trên căn cứ các Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

[7]. Về thời hạn thanh toán: Xét, Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần số tiền nợ gốc và lãi ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8]. Từ những nhận định nêu trên, căn cứ nội dung thỏa thuận tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng hai bên đã ký kết Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày: Đối với thẻ Visa 356481-1800 ngày vi phạm chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn là ngày 22/9/2019; đối với thẻ LD1831100368 ngày bị đơn vi phạm và nguyên đơn chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn là ngày 30/8/2019 nên Căn cứ Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, xét yêu cầu của Nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[9]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tính trên số tiền phải trả cho Nguyên đơn.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức Tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí; Luật Thi hành án Dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

Buộc ông Lê Viết H phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín tiền nợ gốc và tiền lãi quá hạn tính đến ngày **22/08/2022** của Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 28/09/2018 tổng cộng là **362.736.905** đồng (Ba trăm sáu mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm lẻ năm đồng). Trong đó: loại thẻ Visa JCB – 356481-1800, số nợ gốc: 56.811.022 đồng; lãi quá hạn 79.040.427 đồng; dư nợ 135.851.449 đồng; đối với loại thẻ LD1831100368 nợ tổng cộng là 226.885.456 đồng. Trong đó: Dư nợ gốc là 130.000.000 đồng; lãi trong hạn 49.415.274 đồng, lãi quá hạn 38.648.527 đồng; phí phạt 8.821.655 đồng và ông Lê Viết H có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày **22/08/2022** cho đến khi trả dứt các khoản nợ nêu trên.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 22/8/2022, ông Lê Viết H phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 28/09/2018 và thẻ tín dụng ngày 07/11/2018 cho đến khi ông H trả dứt nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1 Ông Lê Viết H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 18.136.845 đồng (Mười tám triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm bốn mươi lăm đồng).

2.2 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.441.677 (sáu triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm bảy mươi một đồng) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0030326 ngày 08/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.1;
- Chi cục THA Dân sự Q.1;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội Thẩm Nhân Dân **Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nguyễn Minh Hoàng Vương